BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH AN GIANG
BẢO HIỂM XÃ HỘI CƠ SỞ AN CHÂU

Mẫu D15-TS
(Ban hành kèm theo Quyết định số 366/QĐ-BHXH ngày 29/4/2026 của BHXH Việt Nam)

DANH SÁCH ĐƠN VỊ TRỐN ĐÓNG BHXH, BHYT, BHTN CÔNG KHAI TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Tháng 09 Năm 2026

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
A	B	C	1	2	3	4
1	Công ty TNHH ORIENTAL GARMENT An Giang	YN0001J	Lô K, KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	418	2.530.930.959	4
2	Doanh nghiệp Tư nhân Phước Hoàng	TF0005F	xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	6.014.538	3
3	Công ty TNHH MTV Xăng Dầu Thu Bảy	TF0012F	xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	4	11.330.631	3
4	Công ty TNHH Trường Quang	TF0046F	ấp Mỹ Phó, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	3.984.029	3
5	Công ty cổ phần Minh Thắng An Giang	TF0087F	Lô A khu CN Bình Long, xã Châu Phú, tỉnh An	1	5.773.956	3
6	Công ty TNHH Một Thành viên Bệnh viện Đa khoa Huỳnh Trung Dũng	TF0105F	Số 334, Quốc Lộ 91, ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	12	791.681.316	19
7	Doanh ngiệp TN Tiệm vàng Kim Mỹ Châu Phú	TF0119F	ấp Bình Hòa, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	1	3.748.260	3
8	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu thủy sản Huỳnh Gia Phát	TF0161F	Đường số 9, Khu đô thị Sao Mai, khóm Vĩnh Phúc, xã Châu Phú, tỉnh An	2	71.401.229	8
9	Công ty TNHH TM tổng hợp nông sản sạch Tài Lộc	TF0163F	Khóm Vĩnh Tiến, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	5	37.999.448	6
10	Công ty TNHH sản xuất thương mại xuất nhập khẩu TKD	TF0167F	Quốc lộ 91, ấp Mỹ Trung, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	45	142.964.953	4

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
11	Công ty TNHH Máy Bay Nông nghiệp Bầu Trời	TF0171F	Số 599, tổ 17, ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	2	11.685.449	4
12	Công ty TNHH MTV Vườn Bà Ba	TF0174F	Đường số 7 trung tâm thương mại Nam Châu Đốc, ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	3	12.398.208	3
13	Công ty TNHH Xăng Dầu Đồng Lợi Bình Mỹ	TF0181F	Số 439, tổ 12, ấp Bình Hưng 1, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	1	5.138.608	3
14	Văn phòng Luật sư Châu Đốc	TF0186F	số 1245, QL 91, ấp Mỹ Phó, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	4.010.300	3
15	Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Đạt Hưng Thịnh	TF0190F	lô 259-260, khu đô thị sao mai, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	1	4.007.047	3
16	Công ty TNHH MVT Bảo Khanh Ngọc	TF0191F	Số 50, tổ 2, ấp Khánh Đức, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	18.693.815	11
17	Công ty TNHH Dịch vụ An toàn PCCC 30/4 An Giang	TF0222F	Tổ 39, ấp Bình Phú 1, xã Bì	2	8.227.888	3
18	Công ty TNHH TM DV NEMO	TF0225F	Tổ 29, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	6.414.544	3
19	Công ty TNHH Quốc tế GIGI	TF0229F	Tổ 5, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	2	6.423.260	3
20	Công ty TNHH Quang Khánh AG	TF0240F	Số 9/61, tổ 28, ấp Bình Phú 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	2	6.446.889	3
21	Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Vạn Tín	TF0249F	Quốc lộ 941, tổ 43, ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	2	8.546.818	3
22	Công ty TNHH Pet's Life	TF0257F	Tổ 48, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	6	47.312.091	4

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
23	DNTN Trần Quốc Thái	TF0272F	ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An	1	5.328.089	4
24	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hạnh Cường	TF0285F	Tỉnh lộ 941, ấp Phú An 1, xã Bình Hòa, tỉnh An	3	27.205.645	3
25	Công ty TNHH MTV Vạn Lợi Châu Thành	TJ0020J	Tổ 30, Bình Phú 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	4	12.328.857	3
26	Công ty TNHH Thương mại - dịch vụ Việt Nông	TJ0026J	xã An Châu, tỉnh An Giang	5	13.653.339	3
27	Công ty TNHH MTV TM và SX Phân Bón Thuận Mùa	TJ0030J	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	14	56.223.494	3
28	Công Ty TNHH MTV Thủy sản Vinh	TJ0057J	Tổ 36, Bình Phú 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	4	34.164.802	7
29	Công ty TNHH MTV TM trang trí nội thất Hồng Nhân	TJ0062J	Tổ 44, Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	4.592.149	4
30	Công ty tnhh một thành viên Mỹ Tiên Châu Thành	TJ0071J	Khu dân cư AC, Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	7	38.686.801	4
31	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Hồng Vinh Phát	TJ0074J	Tổ 35, Ấp Phú An 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	7.305.477	6
32	Công ty TNHH Hương MêKông	TJ0082J	Số 49 Trần hưng Đạo, Khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, tỉnh An Giang	11	61.911.242	3
33	Công ty TNHH Dịch Vụ Thương Mại Ba Khoái	TJ0084J	Tổ 3, Ấp Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	5	135.647.697	25
34	Cty TNHH Khải Duyên	TJ0091J	Số 679, QL 91, Ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	10	51.830.343	4
35	Công ty TNHH xây dựng Thiên Phúc Vinh	TJ0105J	Số 133, Ấp Hòa Phú 2, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	41.142.426	31
36	Công ty TNHH Nông dược Đông Dương	TJ0119J	Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	2	5.780.975	3

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
37	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Khoa Như	TJ0128J	QL 91, Tổ 7, Ấp Hòa Phú 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	14	36.969.485	3
38	Công ty TNHH vận tải xây dựng Đại Ân	TJ0129J	Số 316, Tổ 14, Ấp Trung Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	3	27.579.873	8
39	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng T và H	TJ0133J	Tổ 9, ấp Hòa Long 4, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	75.561.467	30
40	Công ty TNHH nông nghiệp Hậu Nghĩa	TJ0141J	Ấp Thạnh Phú, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	2	121.781.188	17
41	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Toàn Hạo Xuyên	TJ0144J	Tổ 21, ấp Bình An 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	4	16.245.233	3
42	Công ty TNHH đầu tư thương mại thiết bị vệ sinh Gia Phú	TJ0148J	Tổ 22, Ấp Bình An 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	8	22.624.018	3
43	Công ty TNHH MTV thiết bị vệ sinh Phúc Tiền	TJ0154J	Tổ 18, ấp Bình An 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	7	19.409.443	3
44	Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Nga Hân	TJ0167J	Tổ 23, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	3	12.125.308	3
45	Lớp mẫu giáo tư thục Tuổi Thơ	NF0004F	Nền số 15, lô 7 khu dân cư ấp Bình Hòa, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	2	5.586.182	3
46	Hộ Kinh Doanh Kiều Giang 2	CF0004F	Số nhà 290, tổ 05, ấp Mỹ Lợi, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	4	8.060.463	3
47	Hộ kinh doanh Đông Nam	CF0006F	Tổ 17, ấp Hòa Long 3, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	13.490.091	10
48	Chủ hộ kinh doanh Đông Nam	KQ0002F	Tỉnh lộ 941, ấp Phú An 1, xã Bình Hòa, tỉnh An	1	6.522.703	9
49	Chủ hộ kinh doanh Trà Giang 'S	KQ0016F	Số 669 Lê Lợi, tổ 23, ấp Hòa Long 3, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	2.723.267	3

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
50	Chủ hộ kinh doanh Thanh Hồ	KQ0018F	Tổ 16, ấp Long An, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	1	5.302.714	8
51	Chủ hộ kinh doanh Cửa hàng Hiếu Phương	KQ0019F	Số 310, tổ 19, ấp Bình Chánh, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	1	2.256.114	4
52	Chủ hộ kinh doanh Toàn Loan (TL)	KQ0024F	Số 260, tổ 10, ấp Khánh Đức, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	6.522.703	9
53	Chủ hộ kinh doanh Phú Toàn Phát	KQ0026F	Ấp Phú An 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	2.661.495	3
54	Chủ hộ kinh doanh cơ sở dạy thêm Lý Nga	KQ0029F	Số 36/02 ấp Tây An, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	1	2.244.527	3
55	Chủ hộ kinh doanh Kiều Giang 2	KQ0033F	Số 290, tổ 5, ấp Mỹ Lợi, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	2.960.825	3
56	Người quản lý không hưởng tiền lương-Công ty TNHH MTV sản xuất máy cơ khí nông nghiệp Tân Tiến	Q60003J	Tổ 10, ấp Tân Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	10.798.499	15
57	Công ty TNHH vận tải xây dựng Đại Ân	Q60010J	Số 316, Tổ 14, Ấp Trung Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	21.910.278	14
58	Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Đăng Khoa An Giang	Q60203F	Số 362/2, ấp Bình Phú, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	1	2.330.241	4
59	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại XNK Hùng Hải	Q60216F	Tổ 16, Ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	20.041.568	10
60	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH TM DV NEMO	Q60223F	Tổ 29, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	1.493.094	3

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
61	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Quốc tế GIGI	Q60226F	Tổ 5, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	2.960.825	3
62	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Đức Thành AG	Q60229F	Tổ 11, ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	1	3.548.638	6
63	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Vạn	Q60249F	Quốc lộ 941, tổ 43, ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	2.249.182	3
64	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH PET'S LIFE	Q60257F	Tổ 48, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	3.650.459	5
65	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Phân phối Gia dụng Hoàng	Q60259F	Tổ 5, ấp Bình An, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	7.408.469	5
66	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Lương thực Lâm Tùng	Q60261F	Tổ 19, ấp Thạnh Phú, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	3.808.692	5
67	Người quản lý không hưởng tiền lương - DNTN Trần Quốc	Q60272F	ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An	1	3.001.832	4
	Tổng Cộng				**4.714.764.448**	

An Châu , ngày 13 tháng 10 năm 2026

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BẢO HIỂM XÃ HỘI CƠ SỞ AN CHÂU

Thái Minh Trung